

*Bộ trắc nghiệm Tin học 11: Trắc nghiệm Tin học 11 Bài 6 (có đáp án): Phép toán, biểu thức, câu lệnh gán*

**Câu 1:** Hãy chọn phương án đúng. Biểu thức:  $25 \bmod 3 + 5 / 2 * 3$  có giá trị là :

- A. 8.0;
- B. 15.5;
- C. 15.0;
- D. 8.5;

**Câu 2:** Những biểu thức nào sau đây có giá trị TRUE ?

- A.  $(20 > 19)$  and  $( 'B' < 'A' )$ ;
- B.  $(4 > 2)$  and not $(4 + 2 < 5)$  or  $(2 \geq 4 \text{ div } 2)$ ;
- C.  $(3 < 5)$  or  $(4 + 2 < 5)$  and  $(2 < 4 \text{ div } 2)$ ;
- D.  $4 + 2 * (3 + 5) < 18 \text{ div } 4 * 4$ ;

**Câu 3:** Biểu thức nào sau kiểm tra "n là một số nguyên dương chẵn"?

- A.  $(n > 0)$  and  $(n \bmod 2 = 0)$
- B.  $(n > 0)$  and  $(n \text{ div } 2 = 0)$
- C.  $(n > 0)$  and  $(n \bmod 2 <> 0)$
- D.  $(n > 0)$  and  $(n \bmod 2 <> 0)$

**Câu 4:** Cho biểu thức sau:  $(a \bmod 3 = 0)$  and  $(a \bmod 4 = 0)$

Số a nhận giá trị nào sau đây để biểu thức cho kết quả là TRUE?

- A. 24
- B. 16
- C. 20
- D. 15

**Câu 5:** Cho đoạn chương trình:

Begin

a := 100;

b := 30;

x := a div b ;

Write(x);

End.

Cho biết kết quả sau khi thực hiện lệnh :

A. 10

B. 33

C. 3

D. 1

**Câu 6:** Trong Pascal, phép toán MOD với số nguyên có tác dụng gì ?

A. Chia lấy phần nguyên

B. Chia lấy phần dư

C. Làm tròn số

D. Thực hiện phép chia

**Câu 7:** Để thực hiện gán giá trị 10 cho biến X. Phép gán nào sau đây là đúng ?

A. X = 10;

B. X := 10;

C. X =: 10;

D. X : = 10;

**Câu 8:** Hàm cho giá trị bằng bình phương của x là :

A. Sqrt(x);

B. Sqr(x);

C. Abs(x);

D. Exp(x);

**Câu 9:** Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, biểu thức số học nào sau đây là hợp lệ ?A.  $5a + 7b + 8c$ ;B.  $5*a + 7*b + 8*c$ ; (\*)C.  $\{a + b\} * c$ ;D.  $X*y(x+y)$ ;

$$(a + b) + \frac{\sqrt{a^2 + 2bc}}{c - \frac{a}{a+b}}$$

**Câu 10:** Biểu diễn biểu thức trong NNLT Pascal làA.  $(a+b) + \text{sqr}(a*a+2*b*c) / (c - a / (a+b))$ B.  $(a+b) + \text{sqr}(a*a+2*b*c) / c - a / (a+b)$ C.  $(a+b) + \text{sqr}(\text{sqr}(a) + 2*b*c / c - a / (a+b))$ D.  $(a+b) + \text{sqr}(\text{sqr}(a) + 2*b*c) / (c - a / (a+b))$ **Đáp án bộ trắc nghiệm Tin 11 Bài 6: Trắc nghiệm Tin học 11 Bài 6 (có đáp án): Phép toán, biểu thức, câu lệnh gán****Câu 1:****Trả lời:**

+ Trong Pascal phép Mod là phép chia lấy phần dư, phép (/) là phép chia, (\*) là phép nhân trong toán học.

+ Thứ tự thực hiện: Trong ngoặc trước, nếu không có ngoặc thực hiện nhân, chia, lấy phần nguyên (div), lấy phần dư (mod) thực hiện trước và cộng, trừ thực hiện sau.

Vậy giá trị của biểu thức là :

$$25 \bmod 3 + 5 / 2 * 3 = 1 + 2.5 \times 3 = 1 + 7.5 = 8.5$$

Đáp án: D

**Câu 2:**

**Trả lời:**

Trong pascal phép and, or, not có nghĩa là phép và, hoặc, phủ định trong toán học. vì vậy phép toán  $4 > 2 \rightarrow$  đúng

Phép toán  $\text{not}(4 + 2 < 5)$  nghĩa là phủ định của  $6 < 5$  là  $6 > 5 \rightarrow$  đúng.

Phép toán  $(2 \geq 4 \text{ div } 2)$  nghĩa là  $2 \geq 2 \rightarrow$  đúng

$\Rightarrow$  Biểu thức có giá trị TRUE (đúng) là  $(4 > 2) \text{ and } \text{not}(4 + 2 < 5) \text{ or } (2 \geq 4 \text{ div } 2);$

Đáp án: B

**Câu 3:**

**Trả lời:**

N là một số nguyên dương chẵn  $\rightarrow n > 0$  và n chia hết cho 2 hay số dư bằng 0. Tương đương với phép mod trong Pascal ( $n \bmod 2 = 0$ ).

Đáp án: A

**Câu 4:**

**Trả lời:**

Ta có :  $a \bmod 3 = 0 \rightarrow$  phần dư bằng 0  $\rightarrow$  a chia hết cho 3

$a \bmod 4 = 0 \rightarrow$  Phần dư bằng 0  $\rightarrow$  a chia hết cho 4

$\Rightarrow$  a chia hết cho 12

Đáp án: A

**Câu 5:**

**Trả lời:**

Ta có  $a := 100;$  gán cho a giá trị là 100

$b := 30;$  gán cho b giá trị là 30

$x := a \text{ div } b = 100 \text{ div } 30 = 3$  ( div là phép lấy nguyên)

Đáp án: C

**Câu 6:**

**Trả lời:** Trong Pascal, phép toán MOD với số nguyên có tác dụng chia lấy phần dư còn phép toán DIV với số nguyên có tác dụng chia lấy phần nguyên.

Đáp án: B

**Câu 7:**

**Trả lời:**

Để thực hiện gán giá trị 10 cho biến X là  $X := 10;$

Cấu trúc câu lệnh gán là:

$\langle \text{tên biến} \rangle := \langle \text{giá trị} \rangle;$

Đáp án: B

**Câu 8:**

**Trả lời:** Trong Pascal :

+ Hàm cho giá trị bằng bình phương của x là Sqr(x).

+ Hàm Sqrt(x) là hàm căn bậc hai

+ Hàm Abs(x) là hàm giá trị tuyệt đối

+ Hàm exp(x) là hàm lũy thừa của số e.

Đáp án: B

**Câu 9:**

**Trả lời:** Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, không được bỏ dấu nhân (\*) trong tích và chỉ dùng cặp ngoặc tròn để xác định trình tự thực hiện phép toán  $\rightarrow$  loại A. C. D.

Đáp án: B

**Câu 10:**

**Trả lời:**

Thứ tự thực hiện phép toán:

+ Thực hiện trong ngoặc trước;

+ Trong dãy các phép toán không chứa ngoặc thì thực hiện từ trái sang phải, theo thứ tự nhân, chia, chia nguyên, lấy phần dư thực hiện trước và các phép cộng, trừ thực hiện sau.

Đáp án: A